

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-PT

Ngày: 07-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tinh; Ông Lê Minh Đạt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo C.H.D do có kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2022/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **C.H.D**, sinh năm 1991 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số xxx/3 ấp TA, xã TP, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C.V.B và bà M.T.M; vợ: N.T.T.L, sinh năm 1990 (đã ly thân); con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:* anh V.T.T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Số xxxD ấp BC, xã BP, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 08/4/2022, sau khi đã uống rượu, bia (có nồng độ cồn trong máu 136mg/100ml máu) C.H.D (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định

theo hướng từ Chợ Giữa về vòng xoay Phú Hưng. Khi đến khu vực thuộc ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, C.H.D điều khiển cho xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt xe tải phía trước cùng chiều thì đụng vào bên phải xe mô tô biển số 54H3-xxxx do ông V.V.X điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại đang chuyển hướng qua đường làm cho cả hai xe mô tô ngã xuống đường, V.V.X bị chấn thương nặng vùng đầu được đưa vào Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu cấp cứu và điều trị. Đến khoảng 08 giờ 20 phút ngày 09/4/2022, V.V.X tử vong.

Phương tiện và các giấy tờ tạm giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 54H3-xxxx, màu đỏ đen, hiệu SUZUKI, loại HAYATE, số máy: F4A5-xxxxxx, số khung: E-090xxxxxx; 01 xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx, màu đen xanh, hiệu HONDA, loại BLADE, số máy: JA36E0xxxxxx, số khung: 3657GYxxxxxx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx mang tên C.V.K; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 54H3-xxxx mang tên P.V.L; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên C.H.D; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên V.V.X.

* Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 20 giờ 40 phút ngày 08/4/2022 ghi nhận:

- Hiện trường bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị nạn và phương tiện qua lại.

- Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng. Mặt đường nhựa rộng 8,2 mét, có vạch kẻ tim đường đứt quãng, chia mặt đường thành 02 phần đường bằng nhau.

- Đặt hướng chuẩn là hướng từ vòng xoay Phú Hưng về Chợ Giữa. Chọn vạch tim đường làm chuẩn. Chọn trụ điện số 84 nằm trong lề bên trái hướng chuẩn làm điểm mốc cố định hiện trường.

- Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 54H3-xxxx ngã về bên phải, nằm trên phần đường bên phải hướng chuẩn, đầu xe quay về hướng ngược chiều với hướng chuẩn. Tâm trục bánh xe trước cách tim đường 2,5 mét. Cách trụ điện số 84 là 17,2 mét, tâm trục bánh xe sau cách tim đường 2,9 mét (ký hiệu 1).

- Sau khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx ngã về bên trái của xe, nằm trên phần đường bên phải hướng chuẩn, đầu xe quay về hướng ngược chiều với hướng chuẩn. Tâm trục bánh xe trước cách tim đường 3,1 mét, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 54H3-xxxx là 1,7 mét. Tâm trục bánh xe sau cách tim đường 04 mét (ký hiệu 2).

- Tại hiện trường để lại 02 vết cày: Vết cày 1: Vết cày đứt khoảng dài 1,3 mét nằm ở phần đường bên phải hướng chuẩn, đầu vết cày cách tim đường 2,1 mét; điểm cuối vết cày nằm trùng với vị trí gác chân chống giữa bên trái của mô tô biển số 54H3-xxxx (ký hiệu 3); Vết cày 2: Vết cày đứt khoảng dài 1,2 mét nằm ở phần đường bên phải hướng chuẩn, đầu vết cày cách tim đường 2,7 mét, cách đầu vết cày 1 là 2,6 mét; đuôi vết cày trùng với đầu tay thắng bên phải xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx, cách tim đường 3,1 mét (ký hiệu 4); Vùng máu có kích thước 0,2 mét x 0,2 mét nằm ở phần đường bên phải hướng chuẩn, tâm vùng máu cách tâm trục bánh xe sau xe mô tô biển số 54H3-xxxx là 1,1 mét (ký hiệu 5).

Theo các biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông lập lúc 10 giờ 10 phút và 10 giờ 45 phút ngày 09/4/2022 thể hiện:

Xe mô tô biển số 54H3-xxxx: Đầu tay cầm lái bên trái người điều khiển có vết ma sát mài mòn bị mất phần kim loại màu đỏ để lộ ra phần cao su màu đen; Cánh búng bên trái người điều khiển có vết ma sát mài mòn kích thước 4 cm x 01cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 65cm; Đầu chấn bụn phía trước của bánh xe trước bị bể sứt mất kích thước 13cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 49cm; Đầu tay cầm lái bên phải người điều khiển bị cong lệch theo chiều từ trên xuống dưới, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm; Ốp bảo vệ thân xe bên phải người điều khiển bị bể sứt mất kích thước 45cm x 28cm, điểm thấp nhất cách đất 22cm. Một phần ốp bảo vệ thân xe bên phải người điều khiển có dính chất bám màu xanh kích thước 08cm x 03cm; Gác chân bên phải người ngồi sau có vết ma sát mài mòn kích thước 05cm x 01cm; Ốp bảo vệ thân xe bên trái người điều khiển có vết ma sát mài mòn kích thước 17cm x 0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 42cm; Mặt ngoài bên trái người điều khiển của chân chống giữa có vết ma sát mài mòn kích thước 10cm x 01cm; Ốp bảo vệ máy xe có vết ma sát mài mòn kích thước 09cm x 05cm; Mặt ngoài bên trái tay nắm sau yên xe có vết ma sát mài mòn kích thước 6,5cm x 0,5cm.

Xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx: Gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị sứt mất; Ốp bảo vệ đầu xe phía trước bị mài mòn, kích thước 10,5cm x 11cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 108cm; Ốp bảo vệ đèn chiếu sáng có vết ma sát mài mòn, kích thước 04cm x 05cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 104cm; Ốp bảo vệ cổ xe bên trái bị bể sứt mất; Đầu chấn bụn bánh xe trước bị bể, sứt mất kích thước 13cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 38cm; Chấn ba bị cong lệch theo chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái; Bánh xe trước bị lệch khỏi vị trí ban đầu, điểm gần nhất cách phuộc trước bên trái người điều khiển 01cm; Mặt ngoài bên trái vỏ xe trước có vết ma sát mài mòn kích thước 15cm x 04cm, điểm gần nhất cách ký tự “40P”

nằm mặt ngoài bên trái vỏ xe 12cm; Ốp đèn chuyển hướng bên phải người điều khiển có vết ma sát mài mòn kích thước 08cm x 01cm; Ốp bảo vệ đầu xe bên phải phía trước bị nứt bể kích thước 06cm x 0,4cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 108cm; Đầu tay cầm lái bên phải người điều khiển có vết ma sát mài mòn kích thước 1,5cm x 0,4cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 105cm; Đầu tay thắng bên phải người điều khiển có vết ma sát mài mòn kích thước 15cm x 0,5cm, bị cong lệch theo chiều hướng từ trên xuống, điểm thấp nhất cách mặt đất 105cm; Ốp bảo vệ bên phải bị bung hở khỏi vị trí ban đầu, độ hở rộng 03cm; Góc chân bên phải người ngồi sau có vết ma sát mài mòn kích thước 03cm x 01cm; Ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh bị móp, thụt từ ngoài vào trong, vùng thụt kích thước 17cm x 08cm, điểm thấp cách mặt đất 31cm; Mặt ngoài phía sau ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh có vết ma sát mài mòn kích thước 07cm x 04cm; Ốp bảo vệ sườn xe bên trái bị bung, hở rộng 1,5cm; Ốp bảo vệ bên trái thân xe thân xe bị sứt mất.

* Theo kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre lập lúc 21 giờ 16 phút ngày 08/4/2022 xác định: Nồng độ trong máu của C.H.D là 136mg/100ml máu.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 62/TT ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Mắt phải bị phù nề, bầm tụ máu; Phù nề, sây sát da, bầm tụ máu vùng đỉnh - chẩm - thái dương phải; Giập, xuất huyết tổ chức dưới da, cơ vùng đỉnh - chẩm - thái dương phải; Vỡ xương hộp sọ vùng chẩm; Sung huyết màng cứng; Máu tụ ngoài và dưới màng cứng hai bán cầu đại não; Xuất huyết lan tỏa dưới màng mềm hai bán cầu đại não; Giập nhu mô não thùy trán hai bên và thùy thái dương phải; Giập, xuất huyết tiểu não; Diện cắt não và tiểu não sung, xuất huyết; Vỡ nền sọ.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân V.V.X chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và dập nhu mô não.

* Theo Bản kết luận giám định số 2394/KL-KTHS ngày 25/5/2022 của Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Dấu vết phía trước xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx (trượt xước mất sơn màu xanh, bám chất màu đen, gãy cung trước chắn bùn bánh trước; biến dạng cổ xe; trượt xước má ngoài bên phải vành và lốp bánh trước) có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với dấu vết ở giữa bên phải xe mô tô biển số 54H3-xxxx (trượt xước mất chất màu đen, bám chất màu xanh, bể vỡ ốp nhựa thân xe; trượt xước bám chất màu đen ốp sàn để chân trước) có chiều từ trước về sau, từ phải qua

trái. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx với xe mô tô biển số 54H3-xxxx chiếu xuống mặt đường nằm trước vết cày (ký hiệu 3) và nằm trên phần bên phải đường Nguyễn Thị Định theo hướng từ vòng xoay Phú Hưng đi Chợ Giữa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2022/HS-ST ngày 22/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo C.H.D phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo C.H.D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Cùng ngày 22/11/2022, bị cáo C.H.D và đại diện hợp pháp của bị hại là anh Võ Tấn Thành kháng cáo yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm. Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, sửa quyết định của bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo C.H.D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu xem xét cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo đi làm lo cho 02 con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: Do không chấp hành triệt để các quy định về an toàn giao thông đường bộ, vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 08/4/2022, sau khi đã uống rượu, bia (có nồng độ cồn trong máu 136mg/100ml máu) C.H.D (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx lưu thông trên Nguyễn Thị Định hướng từ Chợ Giữa về vòng xoay Phú Hưng. Khi đến đoạn thuộc ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, C.H.D điều khiển cho xe mô tô biển số 71C3-xxx.xx chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt xe tải phía trước cùng chiều nên đụng vào xe mô tô biển số 54H3-xxxx do ông V.V.X điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại làm cho V.V.X tử vong do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được rằng khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ, bị cáo đã không đảm bảo các biện pháp an toàn khi vượt. Bị cáo đã vi phạm vào quy định tại khoản 1 Điều 8; Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến an toàn công cộng, hậu quả xảy ra là V.V.X tử vong. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có nộp thêm đơn xác nhận có chính quyền địa phương chứng thực về việc vợ bị cáo tự ý bỏ đi khỏi gia đình từ năm 2017 đến nay, bị cáo phải một mình chăm sóc các con nhỏ và đơn xác nhận bị cáo là cháu nội của liệt sĩ C.V.T. Đại diện hợp pháp của bị hại cũng kháng cáo yêu cầu cho bị cáo hưởng án treo với lý do bị cáo có 02 con nhỏ, cha mẹ mất sức lao động. Thấy rằng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ông nội của bị cáo đã hy sinh trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, được Nhà nước công nhận là liệt sĩ và tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị cáo có nhân thân

tốt, không có tiền án, tiền sự, gia đình có công với đất nước, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã thỏa thuận bồi thường dân sự đầy đủ cho gia đình bị hại; bị cáo là lao động chính đang nuôi 02 con nhỏ; bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe khi trong cơ thể có nồng độ cồn cao. Đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, thay đổi biện pháp chấp hành án phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương kết hợp với gia đình giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo C.H.D 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tổ tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại; sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo C.H.D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 07/02/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo C.H.D không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre (3b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- UBND xã TP, h. Thạnh Phú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn